

THÔNG BÁO

Công khai Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành lĩnh vực Bồi thường nhà nước và thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

Thực hiện Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành lĩnh vực Đấu giá tài sản, Thừa hành viên, Bồi thường nhà nước, Luật sư, Công chứng, Trọng tài thương mại, Nuôi con nuôi, Quốc tịch và thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh An Giang;

Để bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Thanh Đông thông báo như sau:

1. Nội dung công khai

Công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được áp dụng Quy trình nội bộ theo Quyết định số 3727/QĐ-UBND, gồm 28 thủ tục hành chính, trong đó:

- 01 thủ tục lĩnh vực Bồi thường nhà nước;
- 27 thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày thuộc các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực và nuôi con nuôi.

Danh mục chi tiết và thời gian thực hiện được công khai tại Phụ lục kèm theo Thông báo này. Các thủ tục được thực hiện theo đúng quy trình nội bộ và thời gian giải quyết được phê duyệt tại Quyết định số 3727/QĐ-UBND.

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của UBND xã.
- Thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo Danh mục, quy trình và thời gian đã được công bố.

3. Tổ chức thực hiện

- a) Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm:

- Nghiên cứu, cập nhật đầy đủ Danh mục và quy trình nội bộ được phê duyệt;

- Tiếp nhận, hướng dẫn, chuyển xử lý và trả kết quả hồ sơ đúng quy định, đúng thời gian;

- Theo dõi việc giải quyết hồ sơ, kịp thời phối hợp với phòng chuyên môn khi có phát sinh vướng mắc;

- Hướng dẫn đầy đủ, kịp thời cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

b) Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện, bảo đảm hồ sơ được xử lý đúng quy trình, đúng thời gian theo Quyết định số 3727/QĐ-UBND.

c) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính đề nghị nghiên cứu Danh mục được công khai hoặc liên hệ Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để được hướng dẫn.

Trên đây là Thông báo công khai Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành lĩnh vực Bồi thường nhà nước, Nuôi con nuôi và các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã. *Minh*

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công chức, viên chức làm việc tại TTPVHCC;
- Niêm yết tại TTPVHCC xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, ttathu.



Nguyễn Minh Ánh Lý

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT SO VỚI QUY ĐỊNH HIỆN
HÀNH LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC VÀ THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH CÓ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TRONG NGÀY THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Kèm theo Thông báo số 21 /TB-TTHCC ngày 17 tháng 8 năm 2026
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã)*

PHẦN A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC			
1	2.002165	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TRONG NGÀY			
1	2.000635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	
2	2.000908	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	
3	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	
4	2.001019	Chứng thực di chúc	
5	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
6	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
7	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc chứng nhận	
8	2.000884	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
9	2.000913	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	
10	2.000927	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	
11	2.000942	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
12	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	
13	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	
14	2.002363	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
15	1.004845	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	
16	2.000756	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
17	1.000110	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
18	1.000656	Thủ tục đăng ký khai tử	
19	1.000894	Thủ tục đăng ký kết hôn	
20	1.001193	Thủ tục đăng ký khai sinh	
21	1.001766	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
22	1.004827	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
23	1.004859	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
24	2.000528	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
25	2.000547	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
26	2.000635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	
27	2.000748	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	

PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ

I. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

Mã TTHC: 2.002165.H01 - Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ. Thời gian thực hiện 42,7 ngày làm việc (341,6 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: Chuyên viên kiểm tra thành phần, tính đầy đủ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu, nhập liệu vào hệ thống	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	
B2	Phân công Công chức chuyên môn xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý thẩm định hồ sơ theo quy định	Chuyên viên	323.6 giờ	
B4	Xem xét, ký tắt kết quả	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	04 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	04 giờ	
B7	Vào sổ theo dõi trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TRONG NGÀY

1. Mã TTHC: 2.000635 - Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo Sở Tư pháp/ Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

2. Mã TTHC: 2.000908 - Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo Sở Tư pháp/Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

3. Mã TTHC: 2.001016 - Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
----	----------	-------------	-----------	---------

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

4. Mã TTHC: 2.001019 - Chứng thực di chúc. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

5. Mã TTHC: 2.001035 - Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	

B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

6. Mã TTHC: 2.001406 - Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

7. Mã TTHC: 2.000815 - Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		
-----------	--------------------------	--	--	--

8. Mã TTHC: 2.000884 - Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được). Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

9. Mã TTHC: 2.000913 - Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

10. Mã TTHC: 2.000927 - Sửa lỗi sai sót trong giao dịch. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

11. Mã TTHC: 2.000942 - Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

12. Mã TTHC: 2.000992 - Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

13. Mã TTHC: 2.001008 - Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

14. Mã TTHC: 2.002363 - Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ), trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 1,5 ngày làm việc (12 giờ) (cấp xã)

- Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 1,5 ngày làm việc (12 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

15. Mã TTHC: 1.004845 - Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

16. Mã TTHC: 2.000756 - Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

17. Mã TTHC: 1.000110 - Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

18. Mã TTHC: 1.000656 - Thủ tục đăng ký khai tử. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

19. Mã TTHC: 1.000894 - Thủ tục đăng ký kết hôn. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ), trường hợp xác minh 2,5 ngày làm việc (20 giờ) (cấp xã)

- Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Trường hợp xác minh 2,5 ngày làm việc (20 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	14 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

20. Mã TTHC: 1.001193 - Thủ tục đăng ký khai sinh. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		
-----------	--------------------------	--	--	--

21. Mã TTHC: 1.001766 - Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ), trường hợp xác minh 1,5 ngày làm việc (12 giờ) (cấp xã)

- Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Trường hợp xác minh 1,5 ngày làm việc (12 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		
-----------	--------------------------	--	--	--

22. Mã TTHC: 1.004827 - Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ), trường hợp xác minh 1,5 ngày làm việc (12 giờ) (cấp xã)

- Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Trường hợp xác minh 1,5 ngày làm việc (12 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		
-----------	--------------------------	--	--	--

23. Mã TTHC: 1.004859 - Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ), 1,5 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (12 giờ), cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc (24 giờ) (cấp xã)

- Thời gian thực hiện 01 ngày làm việc (08 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: 1,5 ngày làm việc - 12 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Đối với trường hợp xác minh thêm: 3 ngày làm việc - 24 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	19 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

**24. Mã TTHC: 2.000528 - Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.
Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc (08 giờ) (cấp xã)**

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

25. Mã TTHC: 2.000547 - Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch). Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc (trường hợp xác minh: 1,5 ngày làm việc) - 08 giờ (trường hợp xác minh: 12 giờ). (cấp xã)

- Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc - 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Đối với trường hợp xác minh thêm: 1,5 ngày làm việc - 12 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

26. Mã TTHC: 2.000547 - Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch). Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc (trường hợp xác minh: 1,5 ngày làm việc) - 08 giờ (trường hợp xác minh: 12 giờ). (cấp xã)

- Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc - 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Đối với trường hợp xác minh thêm: 1,5 ngày làm việc - 12 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

27. Mã TTHC: 2.000635 - Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh. Thời gian thực hiện: 01 ngày làm việc - 08 giờ. (cấp xã)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

28. Mã TTHC: 2.000748 - Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài. Thời gian thực hiện: Đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch: 01 ngày làm việc - 08 giờ; Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: 1,5 ngày làm việc - 12 giờ; Đối với trường hợp xác minh thêm: 4,5 ngày làm việc - 36 giờ. (cấp xã)

- Đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch: 01 ngày làm việc - 08 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	05 giờ	
B3	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B5	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: 1,5 ngày làm việc -12 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	07 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		

- Đối với trường hợp xác minh thêm: 4,5 ngày làm việc - 36 giờ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
----	----------	-------------	-----------	---------

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Tiếp nhận, kiểm tra đầy đủ hồ sơ theo quy định	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	01 giờ	
B2	Phân công Công chức tư pháp - hộ tịch xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	02 giờ	
B3	Thẩm định và xử lý hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên	28 giờ	
B4	Xem xét, ký nháy và chuyển Lãnh đạo Ủy ban nhân dân	Lãnh đạo Văn phòng UBND	02 giờ	
B5	Xem xét, ký ban hành kết quả	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ	
B6	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
B7	Trả kết quả cho công dân	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả		